

Số: 813/2020/QĐST-KDTM *Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Hề

Ông Trần Văn Đông

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Thị Bích Phượng

Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh: Ông Tôn Mạnh Hùng.

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Khoản 2 Điều 217, Khoản 2 Khoản 3 Điều 218, Điều 235 và Điều 180 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Xét thấy:

- Ngân hàng TMCP A đã có Đơn số 1806/CV-QLN.19 đề ngày 07/6/2019 về việc rút yêu cầu khởi kiện. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định đình chỉ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP A theo như Điểm c Khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Ông Lê Văn Ch sinh năm 1965 có Đơn khiếu kiện (yêu cầu độc lập) đề ngày 10/7/2017 đối với ông Trần Bảo Th sinh năm 1980 về việc ông Ch đã cho ông Trần Bảo Th vay số tiền 100.000.000 đồng (không tính lãi) theo Giấy mượn tiền ngày 25/11/2012. Ngược lại, ông Th cho ông Ch ở trong căn nhà (không tính tiền thuê nhà) mà ông Th đã thế chấp cho Ngân hàng TMCP A. Nay, ông Ch yêu cầu ông Th phải có trách nhiệm hoàn trả số tiền 100.000.000 đồng cho ông. Tại phiên tòa, ông Lê Văn Ch đã được Tòa án tổng đạt (niêm yết) hai lần xét xử (lần 1 lúc 08 giờ 00 ngày 27/5/2020, lần 2 lúc 14 giờ ngày 19/6/2020) nhưng ông vắng mặt mà không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định đình chỉ yêu cầu độc lập của ông Ch theo như Điểm c Khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 ;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 43/2017/TLST-KDTM ngày 10/4/2017 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A

Trụ sở: 442 NTMK, P. T, Q. E, Thành phố Hồ Chí Minh

Chi nhánh HH: Lầu 8 Tòa nhà A Tower, 444A-446 C 8, Phường QQ, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thành P, địa chỉ Lầu 8 Tòa nhà A Tower, 444A-446 C 8, Phường QQ, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản ủy quyền số 76/UQ-QLN.19 ngày 25/02/2019) (có đơn xin vắng mặt)

Bị đơn: Ông Trần Bảo Th, sinh năm 1980

Địa chỉ: 86/36/8 PQ, P. W, Q. TB, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lê Văn Ch, sinh năm 1965

Thường trú: 111/15/12 LDC, Khu phố U, phường TT, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh

Cư trú: 103/14C LDC, Khu phố U, phường TT, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

- Ông Lê Quốc T, sinh năm 1996 và trẻ Lê Bảo Ngọc, sinh năm 2006

Cùng thường trú: 111/15/12 LDC, Khu phố U, phường TT, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

Cùng cư trú: 103/14C LDC, Khu phố U, phường TT, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. - Ngân hàng TMCP A được nhận lại các số tiền tạm ứng án phí đã nộp:

+ Là 6.823.743 (*Sáu triệu tám trăm hai mươi ba nghìn bảy trăm bốn mươi ba*) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AB/2014/0005116 ngày 21/12/2015 của Chi cục Thi hành án dân sự quận TB.

+ Là 6.780.087 (*Sáu triệu bảy trăm tám mươi nghìn không trăm tám mươi bảy*) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AB/2014/0005171 ngày 29/12/2015 của Chi cục Thi hành án dân sự quận TB.

- Ngân hàng TMCP A phải chịu lệ phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng là 10.875.000 (*Mười triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn*) đồng (Báo Lao Động số tiền 9.075.000 đồng theo Hóa đơn số 00583 ngày 08/11/2018, Trung tâm truyền hình Việt Nam tại TP Hồ Chí Minh số tiền 1.800.000 đồng theo Hóa đơn số 00001 ngày 22/11/2018) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí theo Phiếu thu số 576 ngày 29/10/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Số tiền lệ phí còn lại mà Ngân hàng TMCP A được nhận lại là 14.125.000 (*Mười bốn triệu một trăm hai mươi lăm nghìn*) đồng.

- Ông Lê Văn Ch đã nộp tiền tạm ứng án phí là 2.500.000 (*Hai triệu năm trăm nghìn*) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2017/0047603 ngày 06/9/2017 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh được sung vào công quỹ Nhà nước.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA